TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2018/QĐST-DS	*Liên Chiểu, ngày 09 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 141/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP K** ; Địa chỉ: 40-42-44 đường P, phường V, thành phố R, tỉnh K;

Đại diện theo pháp luật: **Trần Tuấn A**- Sinh năm: 1976. Chức danh: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP K. Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn T**- Sinh năm: 1975.Chức danh: Quyền Giám đốc Ngân hàng TMCP K - PGD Hải Châu (*Theo giấy ủy quyền số 1311/UQ - NHKL ngày 16/8/2018).*

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1965 và bà **Lê Thị Hồng H1**, sinh năm: 1969. Cùng địa chỉ: Tổ 79, số nhà 09 T8, phường H, quận L, TP. Đ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà **Đào Thị K**, sinh năm: 1929; Anh **Nguyễn Văn Kỳ A**, sinh năm: 1996.

Cùng địa chỉ: Tổ 79, số nhà 09 T8, phường H, quận L, TP. Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về khoản nợ và thời gian thanh toán: Ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Hồng H1 xác định còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP K số tiền 625.727.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc 200.000.000 đồng; Lãi trong hạn 44.892.000

đồng; Lãi quá hạn 380.835.000 đồng vào ngày 31/12/2018. Tiền lãi phát sinh tiếp theo tính từ ngày 02/11/2018 trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng số DB 0348/HĐTD ngày 26/4/2012 đã ký kết cho đến khi trả xong nợ.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Hồng H1 tự nguyện chịu 14.514.540 đồng (Mười bốn triệu, năm trăm mười bốn nghìn, năm trăm bốn mươi đồng).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP K số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 16.065.508 đồng (Mười sáu triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn, năm trăm lẻ tám đồng) theo biên lai thu số 0003215 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

- Trường hợp ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Hồng H1 không thực hiện đúng cam kết trả nợ như đã thỏa thuận thì tài sản thế chấp là nhà và đất tại địa chỉ tổ 04 phường H, quận L, TP. Đ (nay là tổ 09 T8, phường H, quận L, TP. Đ) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 348/HĐTC ngày 26/04/2012 đã được công chứng tại Phòng Công chứng số 2, thành phố Đà Nẵng và đã được đăng ký tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất quận Liên Chiểu, Tp. Đà Nẵng ngày 26/04/2012. Đất có diện tích: 175 m^2, tờ bản đồ số KT01/1, số thửa 51, và qua xem xét thẩm định tại chỗ thì tài sản có thay đổi so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là có xây dựng ngôi nhà trên đất với diện tích 121,8m^2, 01 tầng, mái lợp tôn kẽm, mái hiên đúc bê tông cốt thép, nền lót gạch men, ô tơ 3,8m. Nhà và đất có tứ cận như sau: Phía Đông giáp lô 52 nhà ông Đ; Phía Tây giáp lô 50 nhà ông T; Phía Nam giáp mương thoát nước, Phía Bắc giáp đường nội bộ 3,5m, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 937866, do UBND Tp. Đà Nẵng cấp ngày 28/03/2003, số vào sổ cấp GCN QSDĐ số: 008571 QSDĐ đứng tên ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Hồng H1 sẽ được xử lý theo Điều 303 Bộ luật dân sự 2015 để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP K.

Qua xem xét thẩm định tại chỗ thì tại nhà và đất ông H, bà H1 thế chấp cho Ngân hàng thì hiện có bà Đào Thị K và anh Nguyễn Văn Kỳ A đang ở. Bà K, anh A

không có tranh chấp gì khi phải xử lý tài sản thế chấp.

- Sau khi ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Hồng H1 thực hiện đúng cam kết trả nợ như trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP K có trách nhiệm trả lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 937866, do UBND TP. Đà Nẵng cấp ngày 28/03/2003, số vào sổ cấp GCN QSDĐ số: 008571 QSDĐ đứng tên ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Hồng H1.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc